

Số: *1553*/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày *06* tháng *9* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án:
Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND
tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện
thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa
bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thành
phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án:
Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai
Châu tại Tờ trình số *570*/TTr-TNMT ngày *19* /8/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình **ông Giàng A Tăng** – Cư trú
tại: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: **14.943.238 đồng**.
(*Bằng chữ: Mười bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm ba
mươi tám đồng*)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao
đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc
niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Tân Phong.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ
ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ

thì hộ gia đình ông Giàng A Tăng có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Tân Phong, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng



BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng

(Kèm theo Quyết định số: 1553 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Hộ ông Giàng A Tăng				
	Địa chỉ thường trú: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a+b+c+d)				14.943.238
a	Về đất				2.422.000
1	Diện tích thu hồi	m ²	69,2		
2	Loại đất:				
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m ²	69,2	35.000	2.422.000
	Vị trí: vị trí 1				
	Nguồn gốc sử dụng đất: Một phần diện tích được UBND huyện Tam Đường cấp GCNQSD đất số BQ261951 ngày 5/8/2016. Một phần diện tích theo bản đồ địa chính quy chủ là đường giao thông, đất thủy lợi nhưng thực tế do gia đình ông Tăng sử dụng có cùng nguồn gốc với thửa đất được cấp GCN trên. Nguyên nhân chồng lấn là do sai số giữa các lần đo đạc. Toàn bộ diện tích thu hồi do gia đình ông Giàng A Tăng sử dụng ổn định không có tranh chấp với ai.				
b	Về tài sản vật kiến trúc (Tài sản trên đất do bà Giàng Thị Xoa xây dựng khoảng đầu năm 2016, sau đó tách 01 phần diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Giàng A Tăng vào tháng 8/2016; tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất, xây dựng trước kế hoạch sử dụng đất hàng năm được cơ quan Nhà nước phê duyệt, khi xây dựng không bị cơ quan Nhà nước lập biên bản vi phạm hành chính)				9.401.238
1	Tường xây gạch bi tường 12cm (34,2*1,5)	m ²	51,3	127.600	6.545.880
2	Móng tường xây gạch bi (tính bằng kê xây gạch) (0,5*0,3*34,2	m ³	5,13	556.600	2.855.358
c	Về cây cối hoa màu				3.120.000
1	Cây đào bán kính phát tán từ 1-2m	cây	6	360.000	2.160.000
2	Rau màu gối vụ	m ²	40	9.600	384.000
3	Cây ăn quả trồng hạt năm thứ 4	cây	3	192.000	576.000

